Triet ly Nghiep - 06

Triết Lý Nghiệp

Triet ly Nghiep - 06

Times font

Triết lý về Nghiệp

Hoà thượng Hộ Tông

Thiên VI -ooOoo-

SỰ TẠO NGHIỆP

Q uả của nghiệp xảy ra từ sự hành vi của chính mình. Khi mình tạo lành, quả lành sẽ trả lại, làm dữ, quả khổ cũng sẽ đến, như nhau. Vì thế không nên sưu tầm cái chi tốt hoặc xấu từ nơi nào khác, hay người nào khác, ngoài mình.

Những hàng trí tuệ nói rằng, các việc lành mà người ao ước cần dùng nhất là đức tin hướng thiện từ bi, hoặc chánh pháp thì phải tìm xét cẩn thận trong chính mình, nếu có cũng có trong chính mình, nếu kiếm trong nơi nào hay trong kẻ khác là nan đắc. Vì các pháp ấy hằng sinh từ nơi mình. Nó đến do lòng từ bi, bằng chánh pháp và tâm chân thật v.v. chẳng có ai cho (vui khổ được).

Chỉ tự mình phải gây dựng theo đức từ bi hay chánh pháp mà thôi .

Hơn nữa, lành hay dữ không định chỗ và không kỳ ngày, người có thể làm lành hay gây dữ được trong mỗi nơi, trong mỗi thời. Việc lành mà người mong được, không cần phải chia nhau cùng làm, vì nó là vô lượng không có mức cùng tột. Trong đời, ai làm phải được hưởng quả vui, nếu mọi người đều giúp đỡ lẫn nhau trong việc lành thì ai ai cũng đều được vui. Ngoài ra, xã hội, quốc độ cũng thịnh đạt, thế giới đều an cư lạc nghiệp.

Trong Kinh Tikanipaata Anguttara-nikaaya có thuyết ba pháp chủ trong việc làm là:

1.- a ttaadhipateyya : lấy mình là chủ.

2.- Lokaadhipateyya : lấy đời là chủ.

3.- Dhammaadhipateyya : lấy pháp là chủ.

1.- Lấy mình là chủ như : người làm lành hằng đề cập đến mình là chủ đứng đầu, hay chỉ mong được quả vui đến mình rồi mới làm, theo sự hiểu biết của mình, mong được kẻ khác tôn trọng kính vì v.v.

2.- Lấy đời là chủ : là lúc muốn làm phước, trước khi khởi công, thường noi theo thế lực của đời, mong được kẻ khác ca tụng, nếu không thì sợ họ chê trách, hay hành theo thói quen của quần chúng.

Lokaadharateyya cao hơn Attaadhipateyya , vì còn tùy phần đông, căn cứ vào sự hiểu biết của họ. Đặc tính của sự hành thiện lấy đời là chủ, có ba:

a/- Làm vì ao ước được người khen.

b/- Nếu không e sợ người chê.

c/- Làm theo thói quen của đại chúng.

3.- Lấy pháp là chủ như : người làm phước, không đề cập đến mình và đến đời là chủ, hành theo thế lực của chánh pháp. Thấy là đúng, là đáng rồi khởi sự, hoặc làm bằng tâm từ bi v.v. như bố thí, trì giới v.v. Kẻ tạo phước lấy pháp là chủ hằng không sai lầm, hối hận.

Dhammaadhipateyya có hai chi, là:

a/- Làm vì sự thích hợp hoặc chân chính.

b/- Vì thế lực tâm từ bi.

Phương pháp làm lành gồm có hai đặc tính quan trọng là: sự tự tỉnh hay tự quan sát tức là tự vấn rằng:

a/- Nay ta là hạng người nào?

b/- Ta có phận sự gì?

c/- Ta đã làm tròn phận sự chưa?

d/- Phận sự ấy có làm cho người phiền muộn chăng?

Xin dẫn tích căn bản và cách thực hành hoặc tạo nghiệp dưới đây cho độc giả khảo sát.

Trong Kinh B aahitiya-sutra Majjhima-nikaya-pa~n~naasaka có tích rằng:

Trong Phật giáo chúng ta, có đức vua Pasenaadikosala được trò chuyện cùng đức Aananda tại mé sông Aciiravadi , như vầy:

Đức vua pasenàdikosala hỏi rằng:

- Bạch Đức Aananda ! Phạm hạnh nào mà các Sa môn và Bà-la-môn ([1]) người hiểu biết cao siêu đáng dung thứ được, Đức Thế Tôn có hành thân hạnh như thế chăng?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh ấy các Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu tha thứ được, Đức Thế Tôn không hành thân hạnh ấy.

- Bạch Đức Aananda ! Khẩu hạnh nào mà chư Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu nên tha thứ được, Đức Thế Tôn có hành khẩu hạnh ấy chăng?

- Tâu Đại Vương! Khẩu hạnh nào mà chư Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu xá tội được, Đức Thế Tôn không hành khẩu hạnh ấy .

- Bạch Đức Aananda ! Ý hạnh nào mà các Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu xá lỗi được, Đức Thế Tôn có hành ý hạnh như thế chăng?

- Tâu Đại Vương! Ý hạnh nào mà các Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu nên dung tha được, Đức Thế Tôn không hành ý hạnh ấy .

- Thật là phi thường, cái chưa từng có mà xảy ra được, tôi quẩn bách ([2]) trong điều nào, Ngài đã giảng giải cho nghe bằng cách đầy đủ.

- Bạch Ngài những kẻ si mê, không sáng trí, chưa được quan sát hằng thốt lời ca tụng hay khiển trách kẻ khác. Tôi không ngoan cố những lời ấy là có giá trị v.v.

Phần các bậc minh triết là hạng sáng suốt có trí tuệ đã khảo sát rồi mới nói đến đạo đức và tội lỗi của những kẻ khác, tôi thường tôn trọng lời nói ấy là có giá trị.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào mà các Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu nên khiển trách?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào ác thì hạng Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu cao siêu khiển trách được.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào là ác?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào hành có tội thân hạnh ấy là ác.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào hành có tội?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào hành để hãm hại, thân hạnh ấy là có tội.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào hành để hãm hại?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào có khổ là quả, thân hạnh ấy gọi là hành để hãm hại.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào có khổ là quả?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào hành để hại mình hoặc hại kẻ khác hay hại cả mình và kẻ khác và các pháp ác của kẻ có thân hạnh hành cho sự hãm hại tăng gia, cho các pháp lành tiêu diệt, thân hạnh như vậy các bậc Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu nên khiển trách được.

- Bạch Đức Aananda ! Khẩu hạnh nào mà các Sa môn và Bà-la-môn nên khiển trách?

- Tâu Đại Vương! Khẩu hạnh nào ác, khẩu hạnh ấy các Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu nên khiển trách được.

- Bạch Đức Aananda ! Ý hạnh nào mà các bậc Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu nên khiển trách?

- Tâu Đại Vương! Ý hạnh nào ác, ý hạnh ấy các bậc Sa môn và Bà-la-môn nên khiển trách được.

- Bạch Đức Aananda ! Đức Thế Tôn chỉ ca tụng sự trừ tuyệt các pháp ác phải chăng?

- Tâu Đại Vương! Đức Thế Tôn đã trừ tuyệt tất cả ác pháp rồi, Ngài gồm có đủ thiện pháp.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào mà các bậc Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu không nên khiển trách?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào lành thân hạnh ấy các bậc Sa môn và Bà-la-môn, hạng hiểu biết cao siêu không khiển trách.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào là lành?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào vô tội, thân hạnh ấy là lành.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào là vô tội?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào vô hại, thân hạnh ấy là vô tội.

- Bạch Đức Ànanda! Thân hạnh nào là vô hại?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào có vui là quả, thân hạnh ấy là vô hại.

- Bạch Đức Aananda ! Thân hạnh nào có vui là quả?

- Tâu Đại Vương! Thân hạnh nào hành không hại mình, không hại kẻ khác hay không hại cả mình và kẻ khác; các pháp ác có hại đến mình v.v. hằng tiêu diệt, các pháp lành thường tăng gia, thân hạnh ấy các hạng Sa môn và Bà-la-môn, hạng hiểu biết cao siêu không khiển trách được .

- Bạch Đức Aananda ! Khẩu hạnh nào mà các bậc Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu không khiển trách được?

- Tâu Đại Vương! Khẩu hạnh nào lành khẩu hạnh ấy các Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu không khiển trách được.

- Bạch Đức Aananda ! Ý hạnh nào mà các Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu không nên khiển trách được?

- Tâu Đại Vương! Ý hạnh nào lành ý hạnh ấy các Sa môn và Bà-la-môn hạng hiểu biết cao siêu không khiển trách được.

- Bạch Đức Aananda ! Đức Thế Tôn tán dương sự gồm có đủ các pháp lành phải chăng?

- Tâu Đại Vương! Đức Thế Tôn Ngài đã diệt tuyệt tất cả ác pháp rồi và Ngài có đầy đủ thiện pháp.

Ngoài ra, ta có một căn bản là sự tạo nghiệp do cửa thân, cửa khẩu và cửa ý, nếu nghiệp ấy không hiệp theo ba nhân, thì nên tạo ba nhân ấy là:

1/- Hại mình.

2/- Hại kẻ khác.

3/- Hại cả mình lẫn kẻ khác.

Tóm tắt trong thiên này là sự tạo nghiệp đúng đắn theo nền tảng rằng:

1/- Nghiệp không hại mình.

2/- Nghiệp không hại kẻ khác.

3/- Nghiệp không hại mình lẫn kẻ khác.

Như thế thì nên làm và phải hành theo dhammaadhipateyya (lấy pháp là chủ) không nên hướng theo attaadhipateyya (lấy mình là chủ) và l okaadhipateyya (lấy đời là chủ).

([1]) Bà-la-môn: bậc tu Phạm hạnh.

([2]) Quẩn bách: bối rối

-ooOoo-

Chương trước | Đầu trang | Mục lục | Chương kế

Chân thành cám ơn Tỳ kheo Thiện Minh đã gửi tặng phiên bản điện tử (Bình Anson, 03-2001)

[Trở về trang Thư Mục]

update: 14-03-2001

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.